

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HS-ST  
Ngày 08-01-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đào Thị Hảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Thao

Ông Vũ Đức Dũng

**- Thư ký phiên toà:** Ông Vũ Trọng Kiên - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Bùi Quốc Huy và bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 335/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 868/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1965 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 68/46 L, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Trưởng phòng hành chính, nhân sự, thị trường Công ty Cổ phần Bao bì H; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức M và bà Phạm Thị C (đều đã chết); bị cáo có vợ là Đặng Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/6/2024; có mặt.

**- Bị hại:** Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số 67/77/239 đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng (đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình (là con đẻ của bị hại); vắng mặt.

+ Ông Phạm Thế A, sinh năm 1978; nơi đăng ký thường trú: Số 67/77/239 đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án tại Trại giam T thuộc Bộ Công an (là con đẻ của bị hại); vắng mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại:* Chị Phạm Thị Sóng H, sinh năm 1999; nơi cư trú: Số 67/77/239 đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng (theo Giấy ủy quyền ngày 30/5/2024); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty Cổ phần Bao bì H; địa chỉ trụ sở: Số 135/109 đường T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng

*Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Bùi Xuân V, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (theo Giấy ủy quyền ngày 22/5/2024); có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 28/4/2024, tại khu vực đèn tín hiệu giao thông ngã tư Thành Đội, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Phạm Văn Q điều khiển xe ô tô nhãn hiệu MG màu đen, BKS 15K-231.49 di chuyển theo hướng từ đường Tô Hiệu rẽ phải vào đường Lạch Tray đã va chạm với bà Nguyễn Thị C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus màu trắng, BKS: 15P1-007.39 đi cùng chiều, ở làn đường dành cho các phương tiện chuyển hướng rẽ phải đi Lạch Tray, chuyển hướng rẽ trái sang phía đường Cầu Đất (không có tín hiệu rẽ trái) khiến bà C cùng xe mô tô ngã đổ sang bên phải, ngay trước đầu xe ô tô của Q. Xe ô tô do Q điều khiển rẽ, đẩy xe mô tô và bà C, sau đó chèn qua bánh trước xe mô tô tiếp tục di chuyển hướng vào đường Lạch Tray. Khi thấy mọi người hô hoán, Q vội dừng xe cùng mọi người đưa bà C đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Tiệp. Đến 18 giờ cùng ngày bà C tử vong.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu MG màu đen, BKS 15K-231.49, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1187776 ngày 01/4/2024, 01 giấy đăng ký xe ô tô số 081562 cấp ngày 02/4/2024 mang tên chủ xe là Công ty Cổ phần bao bì H; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 310118011190 của Phạm Văn Q; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus màu trắng, BKS: 15P1-007.39, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001822 cấp ngày 30/8/2022 mang tên chủ xe Nguyễn Thị C.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và các chất ma túy trong máu của Phạm Văn Q xác định không tìm thấy Ethanol và không tìm thấy các chất ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường vụ tai nạn tại đường Tô Hiệu, đoạn nút giao thông ngã tư Thành Đội, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Nơi xảy ra tai nạn

theo chiều đi từ ngã ba Hàng Kênh về ngã tư Thành Đội. Đoạn đường được phân định bởi dải phân cách cứng ở giữa (để nhựa và cọc tiêu bằng nhựa) và hai vạch liền sơn vàng song song, hai đầu dải phân cách có biển cấm đi ngược chiều. Mặt đường trải nhựa áp phan nhẵn phẳng theo chiều đi, chiều đường rộng 12,1m, được chia làm 02 phần đường: phần đường dành cho các phương tiện rẽ phải, giáp với vỉa hè rộng 08m, phần đường dành cho các phương tiện rẽ trái và quay đầu, giáp với dải phân cách cứng ở giữa rộng 4,1m. Hai phần đường được phân định bởi vạch sơn màu trắng đã mờ và mất nét. Trên tuyến đường có đầy đủ hệ thống biển báo, sơn kẻ đường, đèn tín hiệu.

Lấy mép vỉa hè bên phải đường Tô Hiệu, đường Lạch Tray theo chiều đi từ đường Tô Hiệu rẽ phải về đường Lạch Tray làm chuẩn. Lấy cột đèn tín hiệu trên vỉa hè bên phải theo chiều đi từ ngã ba Hàng Kênh về ngã tư Thành Đội rẽ phải về đường Lạch Tray làm điểm cố định.

Tại nơi xảy ra tai nạn có xe mô tô, xe ô tô và các dấu vết liên quan đến tai nạn:

- Xe mô tô Janus BKS 15P1-007.39 màu trắng bị đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng Đông Nam, đuôi xe hướng Tây Bắc. Xe bị hư hỏng trầy xước bên trái và bên phải. Đo từ tâm trục bánh trước vuông góc với đường chuẩn là 3,8m, đo đến tâm đám chất màu nâu đỏ là 7,5m. Đo từ tâm trục bánh sau vuông góc với đường chuẩn là 4,5m, đo đến điểm cố định 7,9m, đến tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô nhãn hiệu MG BKS 15K-231.49 là 25,5m.

- Xe ô tô nhãn hiệu MG BKS 15K-231.49 màu đen đỗ lòng đường Lạch Tray gần sát vỉa hè bên phải theo chiều đi từ ngã tư Thành Đội về Cầu vượt Lạch Tray. Đầu xe quay hướng Đông. Đo từ tâm trục bánh sau bên phải vuông góc với đường chuẩn được 0,6m, đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 15P1- 007.39 là 25,5m, đến điểm cố định là 30m. Đo từ tâm trục bánh trước vuông góc với đường chuẩn là 0,4m.

- Vết cày xước, vết bám dính tạp chất màu đen trên mặt đường Tô Hiệu. Vết cày xước dưới dạng đứt đoạn hằn lõm bề mặt đường có hướng từ Nam về Bắc, đầu vết dài 1,8m x 01cm (hướng về xe mô tô BKS: 15P1-007.39). Đầu vết cày xước đo vuông góc với đường chuẩn được 4,7m, đến điểm cố định là 9,4m, đến tâm đám chất màu nâu đỏ (ký hiệu "2") 08m. Cuối vết cày xước đo vuông góc với đường chuẩn được 4,6m, đến điểm cố định 7,6m. Vết bám dính tạp chất màu đen trên mặt đường Tô Hiệu qua vạch sơn trắng dừng đèn đỏ có hướng từ Nam về Bắc (hướng về ký hiệu "2") dài 5,7m. Đo đầu vết vuông góc với đường chuẩn là 4,6m, đến điểm cố định là 8,8m.

- Đám tạp chất màu nâu đỏ có diện 02x 1,2cm trên mặt đường, từ tâm đo vuông góc với đường chuẩn được 2,95m, đến điểm cố định 4,3m, đến đầu vết cày xước 8m, đến tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 15P1-007.39 là 7,5m

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 126/2024/KLGĐTT-TTPYHP ngày 17/5/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị C bị đa chấn thương: chấn thương sọ mặt gây gãy xương hàm dưới bên trái, vỡ thành trên xương ổ mắt phải; chấn thương ngực gây gãy xương sườn 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 bên phải, xương sườn 2, 3, 4, 5, 6 bên trái, gãy xương đòn phải, gãy xương ức, tràn máu KHng màng phổi hai bên, tràn máu màng ngoài tim, vết thương tâm thất phải, đưng dập nhu mô thùy dưới phổi phải, chấn thương bụng gây vỡ gan phải nhiều đường.

Bà Nguyễn Thị C chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không phục hồi do đa chấn thương: chấn thương ngực và chấn thương bụng nặng. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên. Không tìm thấy Ethanol, các chất ma túy Morphin, 6MAM, Heroine, Codein, Cocain, Amphetamine, Methamphetamine, MDA, MDMA, MDEA, Ketamine, LSD, THC (cần sa) trong mẫu dịch máu của bà C.

*Khám dấu vết trên các phương tiện:*

- Xe ô tô nhãn hiệu MG màu đen, BKS 15K-231.49: Mép dưới cản trước có dấu vết trầy xước hằn lõm bề mặt, bên trên có bám dính tạp chất màu trắng, dạng sợi; bám dính tạp chất màu đen, nâu (vết 01) có diện 04x6,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 28cm, hướng dấu vết từ trước về sau. Vết tiếp theo có diện 2,5x1,5cm, cách đất 30,5cm hướng từ trước về sau; Vết thứ 3 có diện 11,7x3,4cm, cách mặt đất 28,5cm, hướng từ trước về sau. Góc bên phải cản trước có dấu vết trầy xước, hằn lõm bề mặt bên trên có bám dính tạp chất màu trắng, vết thứ nhất có diện 3,9x1,1cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 32,5cm, hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Vết tiếp theo trên diện 4,5x1,1cm, thấp nhất cách mặt đất 37,2cm, hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Gầm trước có dấu vết trầy xước mài miết sạch bụi dạng cong tròn có cung 40cm, đường vuông góc với cung, đỉnh cao nhất vuông góc với cung là 8,5cm. Cạnh tròn dưới gầm phần cánh sau có bám dính vãi dạng sợi màu H xanh, dấu vết có diện 04x02cm, cách mặt đất 2,5cm.

- Xe mô tô nhãn hiệu Janus màu trắng xám, BKS 15P1-007.39: Chấn bụn phía trước có dấu vết trầy xước, hằn lõm bề mặt dấu vết trên diện 3x3 cm, hướng dấu vết từ trên xuống dưới, điểm thấp nhất cách mặt đất 44,3cm. Đầu mỏm tay phanh bên phải có dấu vết trầy xước bề mặt trên diện 1,2x1,1cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 94 cm, hướng từ trên xuống dưới. Đầu mỏm tay điều khiển bên phải có dấu vết trầy xước bề mặt, trên diện 1,2x0,8cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 95cm, hướng từ trên xuống dưới. Mặt ngoài giá đỡ chân bên trái người ngồi phía sau có dấu vết mài miết trên diện 1,2x02cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 42,1cm không xác định được chiều hướng. Mặt ngoài nhựa ốp thân xe bên phải có dấu vết trầy xước bề mặt trên diện 5,5x1,4cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 64,2cm, hướng từ trên xuống dưới. Mặt ngoài giá đỡ chân bên phải người ngồi phía sau có dấu vết trầy xước bề mặt trên diện 9,2x 1,7cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 34,8cm, hướng từ

trên xuống dưới. Ốp bên có vết trầy xước bề mặt trên diện 13x6cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 28cm. Mặt dưới giá đỡ chân người ngồi điều khiển bên trái có dấu vết sạch bụi, bám dính tạp chất màu nâu, trên diện 38x6,5cm. Khung dưới gắn máy có dấu vết sạch bụi, bám dính tạp chất màu nâu, dấu vết trên diện 11x10cm (dấu vết rải rác), không xác định được chiều hướng. Mặt ngoài ốp máy bên trái phía dưới có dấu vết trầy xước trên diện 1,2x0,5cm. Mặt ngoài lớp bên trái bánh trước có dấu vết in hằn dạng đường thẳng song song, khoảng cách hai mép trong đường thẳng song song là 2,3cm, mặt dưới giảm xóc và cụm bảo vệ công tơ mét trục bánh trước có dấu vết sạch bụi trên diện 4,1x2,5cm, cánh cung là 3,2x3,8cm

Việc xử lý vật chứng:

- 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 310118011190 của Phạm Văn Q chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quản lý.

- Xe ô tô nhãn hiệu MG BKS 15K-231.49 có số khung, số máy là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa, sửa chữa các ký tự, xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Tên chủ xe là Công ty Cổ phần bao bì H, địa chỉ số 135/109 Trường Chinh, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng. Ông Bùi Xuân V là đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần bao bì H cung cấp: xe ô tô do công ty mua mới vào cuối tháng 03/2024 và được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ngày 02/4/2024. Từ ngày 03/4/2024, Công ty giao xe và giấy tờ xe cho Q quản lý, sử dụng là phương tiện đi lại phục vụ công việc của Công ty. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô nhãn hiệu MG BKS 15K-231.49, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 1187776 ngày 01/4/2024, 01 giấy đăng ký xe ô tô số 081562 cấp ngày 02/4/2024 cho Phạm Văn Q.

- Xe mô tô Yamaha Janus BKS 15P1-007.39 có số khung, số máy là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa, sửa chữa các ký tự, xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Tên chủ xe là bà Nguyễn Thị C. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho đại diện gia đình bà C là chị Phạm Thị Sóng H, là cháu nội của bà C.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn Q đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị C tổng số tiền là 250.000.000 đồng, đại diện gia đình bà C không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Q. Đại diện Công ty Cổ phần bao bì H không yêu cầu bồi thường thiệt hại

Tại Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSNQ ngày 17/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Q 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 310118011190. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 28/4/2024, tại khu vực ngã tư Thành Đội, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Phạm Văn Q có giấy phép lái xe theo quy định, đã điều khiển xe ô tô nhãn hiệu MG màu đen, BKS 15K-231.49 di chuyển theo hướng từ đường Tô Hiệu rẽ phải vào đường Lạch Tray, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn qua khi qua nơi đường bộ giao nhau và chuyển hướng xe nên đã va chạm với bà Nguyễn Thị C đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus màu trắng, BKS 15P1-007.39 đi cùng chiều ở làn đường dành cho phương tiện chuyển hướng rẽ phải đi Lạch Tray, chuyển hướng rẽ trái sang phía đường Cầu Đất. Hậu quả bà C bị thương tích đến 18 giờ cùng ngày thì tử vong. Hành vi của Phạm Văn Q đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải quy định

về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

- Về nhân thân:

[4] Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại cũng có lỗi trong việc đi không đúng phần đường quy định, không có tín hiệu báo hướng rẽ, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau và chuyển hướng xe, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, khoản 2, khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông V tải; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Bị cáo đã tự nguyện bồi thường 250.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về việc xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 310118011190.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự như sau:

*“1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.*

*2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo*

vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

3. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

4. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách”.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại bị cáo Phạm Văn Q 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 310118011190 theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn Q phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hảo**